

**CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH VÀ THÍ NGHIỆM ĐIỆN MIỀN NAM**

Địa chỉ: 48 Cửu Long, Phường 02, Quận Tân Bình, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại: 08.67776245 - 0932.369.799

Website: www.etsc.vn; Email: etsc.vn@gmail.com



ISO/IEC 17025:2017

Số/ No: 1492/2025/TN-ETSC	PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM CERTIFICATE OF TESTING	Ngày/ Date: 06/06/2025 Trang/ Page: 1/2
---------------------------	--	--

1. Khách hàng yêu cầu: <i>Customer:</i>	CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ KỸ THUẬT TIỀN NAM PXVH NHÀ MÁY ĐIỆN MẶT TRỜI TRUNG NAM
2. Địa chỉ thử nghiệm: <i>Place of test:</i>	Phòng Kiểm Định Và Thí Nghiệm Điện – ETSC
3. Đối tượng thử nghiệm: <i>Object:</i>	Đầu thử điện cao thế <i>High voltage detector</i>
4. Số lượng/ Vị trí lắp đặt: <i>Quantity/Installation location:</i>	01 Thiết bị/ 01 Equipment
5. Phương pháp thử nghiệm: <i>Method of testing:</i>	- TN/QT-01; - Theo yêu cầu của khách hàng/ <i>At the request of customers;</i> - Tài liệu NSX/ <i>Manufacturer's documentation.</i>
6. Thời gian thực hiện: <i>Inspection Date:</i>	06/06/2025
7. Thông số kỹ thuật: <i>Specification:</i>	Loại/ <i>Type:</i> 275 HP
	Năm sản xuất/ <i>Date of manufacture:</i> Không rõ/ NA
	Dải điện áp kiểm tra/ <i>Range voltage check:</i> 0,24; 2; 6; 11; 22; 33; 132; 275kV
	Tần số/ <i>Frequency:</i> 50/60 Hz
	Số quản lý/ <i>Serial No:</i> 1773135
8. Phương tiện thử nghiệm: <i>Testing equipment:</i>	Kyoritsu 3125A; DTE 70/50D; HZXC-10HZJ.
9. Điều kiện môi trường: <i>Environmental conditions:</i>	(32 ± 2) °C ; (60 ± 5) % RH
10. Kết quả thử nghiệm: <i>Testing result:</i>	Xem trang sau <i>See next page</i>
11. Tem thử nghiệm: <i>Testing stamp No:</i>	1000/25/ETSC
12. Kết luận: <i>Conclusion</i>	Đầu thử điện cao thế nêu trên đạt tiêu chuẩn kỹ thuật / <i>The above h.v.proximity detector meets technical standards</i>
13. Khuyến cáo thời hạn thử nghiệm lần sau: 06/2026 <i>Recommended next testing period:</i>	

Người Thực Hiện
*Executor***Trần Văn Minh****Nguyễn Quốc Hoàn**

TN/QT-01/M1

Ban hành lần 2



CÔNG TY
KIỂM ĐỊNH VÀ THI
NGHIỆM ĐIỆN

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
CERTIFICATE OF TESTING

Ngày/ Date: 06/06/2025
Trang/ Page: 2/2

Nội dung kết quả đo mục 10 trang 1
Content of measured results 10 page 1

10.1 Kiểm tra trực quan / Visual check: Không phát hiện bất thường/ Pass.

Stt No	Đối tượng đo <i>Measuring object</i>	So sánh tham chiếu <i>Compare reference</i>	Kết quả <i>Result</i>	Đánh giá <i>Assess</i>
1	Nhãn mác/ <i>Label</i>	Nguyên vẹn, không bị hư hại/ <i>Intact, not abnormal</i>	Còn tốt/ <i>Good</i>	Đạt/ <i>Ok</i>
2	Kiểm tra hiện trạng bên ngoài/ <i>Check the equipments exterior</i>	Nguyên vẹn, không bị hư hại/ <i>Intact, not abnormal</i>	Còn tốt/ <i>Good</i>	Đạt/ <i>Ok</i>
3	Bề mặt cách điện/ <i>Insulation surface</i>	Nguyên vẹn, không bị hư hại/ <i>Intact, not abnormal</i>	Còn tốt/ <i>Good</i>	Đạt/ <i>Ok</i>

10.2 Điện trở cách điện/ Insulation resistance:

Đối tượng đo <i>The object of measurement</i>	Mức tiêu chuẩn <i>Standard level</i> (MΩ)	Kết quả đo <i>Measurement results</i> (MΩ)	Đánh giá <i>Assess</i>
Đầu tiếp xúc - Vỏ <i>Contact head - Case</i>	> 1.000	> 50.000	Đạt/ <i>Pass</i>

10.3 Kiểm tra kỹ thuật/ Technical check:

Stt No	Đối tượng đo <i>Measuring object</i>	Điện áp thử nghiệm <i>Check voltage</i> (kV)	Kết quả <i>Result</i>	Đánh giá <i>Assess</i>
1	Nấc 0,24kV/ <i>Switch 0,24kV</i>	0,24kV	Thiết bị báo/ <i>Alarm device:</i> - Chớp đèn/ <i>Flashing lights</i> - Âm thanh/ <i>Sound</i>	Đạt/ <i>Ok</i>
2	Nấc 2kV/ <i>Switch 2kV</i>	2kV		Đạt/ <i>Ok</i>
3	Nấc 6kV/ <i>Switch 6kV</i>	6kV		Đạt/ <i>Ok</i>
4	Nấc 11kV/ <i>Switch 11kV</i>	11kV		Đạt/ <i>Ok</i>
5	Nấc 22kV/ <i>Switch 22kV</i>	22kV		Đạt/ <i>Ok</i>
6	Nấc 33kV/ <i>Switch 33kV</i>	33kV		Đạt/ <i>Ok</i>
7	Nấc 132kV/ <i>Switch 132kV</i>	130kV		Đạt/ <i>Ok</i>